

Số: 02/2022/BCH – CBTT
V/v: Công bố thông tin về Báo cáo tài chính
giữa niên độ-6 tháng đầu của năm tài chính
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Hà Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU**
2. Mã chứng khoán: **BCH**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam
4. Điện thoại: 0219 382 5828
5. Người thực hiện công bố thông tin: Trần Mỹ Hạnh
6. Nội dung của thông tin công bố:

Báo cáo tài chính giữa niên độ-6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: www.duocbaochau.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU
Người CBTT được ủy quyền

Trần Mỹ Hạnh

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DƯỢC BẢO CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CV-DBC
V/v: Giải trình LNST của BCTC bán niên năm
2023 so với năm trước

Hà Giang, ngày 15 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU**

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Mã số thuế: 5100425051

Điện thoại: 0219 382 5828

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình cụ thể đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu giải trình của BCTC bán niên năm 2023 so với năm 2022 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Sáu tháng đầu năm 2023	Sáu tháng đầu năm 2022	Chênh lệch	
			Số tuyệt đối	% tăng/giảm
LNST	(17.939.952.435)	9.704.739.811	(8.235.212.624)	-185%

Giải trình nguyên nhân:

Trong những tháng vừa qua, Sau hậu Covid và khủng hoảng kinh tế vĩ mô trên toàn thế giới, hoạt động kinh doanh của DBC bị ảnh hưởng lớn do tác động suy thoái của nền kinh tế nói chung và Việt Nam nói riêng. Do đó, dẫn đến giảm lợi nhuận.

Trên đây là những nguyên nhân chính làm cho LNST của 6 tháng đầu năm 2023 giảm 185% so với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2022.

Công ty cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu cam kết nội dung trong bản giải trình trên đây là trung thực và chính xác.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Lan Hương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DỰC BẢO CHÂU**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 3
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	13 - 32



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu là Công ty Cổ phần được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5100425051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp lần đầu ngày 10 tháng 12 năm 2014.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang 05 lần cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi mã số doanh nghiệp, bổ sung ngành nghề kinh doanh, tăng vốn điều lệ, thay đổi người đại diện theo pháp luật và đổi tên Công ty.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam
- Điện thoại : 0243 7731 555
- Fax : 0243 7731 555
- Mã số thuế : 5100425051

Văn phòng đại diện tại Hà Nội tại địa chỉ: Tầng 3, số 100 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chi nhánh tại Miền Nam hạch toán phụ thuộc, hoạt động tại địa chỉ: 15 Hoàng Sa, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ là: Sản xuất và kinh doanh đồ uống không cồn, nước giải khát, thực phẩm chức năng, các dòng mỹ phẩm, hóa phẩm từ thiên nhiên.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Lan Hương	Chủ tịch	Ngày 10 tháng 10 năm 2018
Bà Trần Mỹ Hạnh	Thành viên	Ngày 08 tháng 12 năm 2014
Bà Nguyễn Thị Ban	Thành viên	Ngày 10 tháng 10 năm 2018
Ông Phạm Hưng Củng	Thành viên độc lập	Ngày 10 tháng 10 năm 2018
Bà Nguyễn Thị Sử	Thành viên độc lập	Ngày 12 tháng 4 năm 2019

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Hà Văn Huynh	Trưởng ban	Ngày 09 tháng 7 năm 2018
Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên	Ngày 09 tháng 7 năm 2018
Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	Ngày 13 tháng 8 năm 2019

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Tố Anh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 03 năm 2022
Bà Nguyễn Lan Hương	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 01 năm 2016
Ông Trần Tuấn Khanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 01 năm 2018
Bà Trần Mỹ Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 01 năm 2018
Ông Nguyễn Đỗ Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 3 năm 2020
Ông Hà Văn Nguyên	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Bà Nguyễn Lan Hương – Chủ tịch hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 10 tháng 10 năm 2018).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Ban Tổng giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Thay mặt Hội đồng quản trị,


Nguyễn Lan Hương

Ngày 15 tháng 8 năm 2023

Số: 2.0520/23/TC-AC

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 15 tháng 8 năm 2023, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề cần lưu ý

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số V.4 và VII.3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty liên quan đến tình hình giải quyết các vấn đề liên quan đến các khoản ứng trước cho người bán của Công ty cũng như tình hình tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Vũ Minh Khôi – Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2897-2020-008-1

Người được ủy quyền

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		297.202.515.011	279.996.033.420
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	422.431.446	2.681.387.488
1. Tiền	111		422.431.446	2.681.387.488
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		136.233.886.791	141.777.556.601
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	85.596.532.464	80.401.277.471
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	50.139.199.327	61.353.124.130
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	498.155.000	23.155.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	159.853.639.775	135.353.210.986
1. Hàng tồn kho	141		160.141.864.775	135.641.435.986
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(288.225.000)	(288.225.000)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		692.556.999	183.878.345
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	587.439.431	183.878.345
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		105.117.568	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		369.925.757.134	379.944.163.929
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		312.036.086.937	316.980.344.024
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	312.036.086.937	316.980.344.024
<i>Nguyên giá</i>	222		401.663.535.135	392.919.880.135
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(89.627.448.198)	(75.939.536.111)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		32.138.000.000	32.138.000.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.9	32.138.000.000	32.138.000.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		190.000.000	190.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2	190.000.000	190.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		25.561.670.197	30.635.819.905
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	25.561.670.197	30.635.819.905
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		667.128.272.145	659.940.197.349

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tô 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		259.622.850.686	234.494.823.455
I. Nợ ngắn hạn	310		247.336.950.686	221.448.723.455
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	19.751.786.432	6.607.498.410
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.800.000.000	189.305.595
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	2.170.275.769	1.908.022.318
4. Phải trả người lao động	314		202.651.971	163.714.818
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	11.656.977.321	753.587.376
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	2.714.924.346	2.704.688.284
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	208.065.603.193	208.147.175.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		974.731.654	974.731.654
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		12.285.900.000	13.046.100.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	12.285.900.000	13.046.100.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		407.505.421.459	425.445.373.894
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	407.505.421.459	425.445.373.894
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		215.000.000.000	215.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		215.000.000.000	215.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(251.000.000)	(251.000.000)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.436.829.134	2.436.829.134
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		188.172.952.325	206.112.904.760
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		206.112.904.760	206.112.904.760
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(17.939.952.435)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		2.146.640.000	2.146.640.000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		667.128.272.145	659.940.197.349

Lập, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Người lập biểu

Mai Thị Lam

Kế toán trưởng

Hà Văn Nguyên

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Lan Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	63.998.942.038	167.960.648.289
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	9.538.888
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		63.998.942.038	167.951.109.401
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	59.749.847.624	145.262.344.575
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		4.249.094.414	22.688.764.826
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	176.948	714.281
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	14.312.208.594	6.091.379.835
Trong đó: chi phí lãi vay	23		14.312.208.594	6.091.379.835
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	6.038.189.608	6.014.313.290
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	1.744.784.906	2.414.867.426
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(17.845.911.746)	8.168.918.556
11. Thu nhập khác	31	VI.8	-	1.641.154.350
12. Chi phí khác	32	VI.9	94.040.689	105.333.095
13. Lợi nhuận khác	40		(94.040.689)	1.535.821.255
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(17.939.952.435)	9.704.739.811
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	-	490.503.645
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(17.939.952.435)	9.214.236.166
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(834)	512
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	(834)	512

Lập, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Người lập biểu

Mai Thị Lam

Kế toán trưởng

Hà Văn Nguyên

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Lan Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Theo phương pháp gián tiếp)

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(17.939.952.435)	9.704.739.811
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	13.687.912.087	9.538.550.796
- Các khoản dự phòng	03	V.6	-	288.225.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(176.948)	-
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	14.312.208.594	6.091.379.835
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		10.059.991.298	25.622.895.442
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		5.438.552.242	(46.743.043.237)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(24.500.428.789)	(4.981.769.978)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		15.066.409.093	26.948.633.172
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		4.670.588.622	3.758.574.442
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.408.818.649)	(6.058.654.984)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		7.326.293.817	(1.453.365.143)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(8.743.655.000)	(32.238.229.525)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		176.948	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(8.743.478.052)	(32.238.229.525)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.14	27.988.000.000	198.648.491.401
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.14	(28.829.771.807)	(167.803.128.606)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(841.771.807)</i>	<i>30.845.362.795</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(2.258.956.042)	(2.846.231.873)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	2.681.387.488	4.970.981.912
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	<u>422.431.446</u>	<u>2.124.750.039</u>

Người lập biểu

Mai Thị Lam

Kế toán trưởng

Hà Văn Nguyên

Lập, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Lan Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là Công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất và kinh doanh đồ uống không cồn, nước giải khát, thực phẩm chức năng, các dòng mỹ phẩm, hóa phẩm từ thiên nhiên.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính giữa niên độ

Các số liệu tương ứng của kỳ trước so sánh được với số liệu của kỳ này.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có 29 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 56 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là trái phiếu nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí gia công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là Công cụ dụng cụ và chi phí bảo hiểm. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm thể hiện khoản tiền bảo hiểm đã trả cho dịch vụ bảo hiểm Công ty đang sử dụng. Chi phí bảo hiểm được phân bổ theo thời hạn bảo hiểm quy định trên hợp đồng bảo hiểm.

Chi phí bao bì trưng bày quảng cáo

Các bao bì, nguyên vật liệu, sản phẩm đã đưa vào trưng bày quảng cáo ở các điểm bán hàng và nhà phân phối được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc và thiết bị	05 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	15
Tài sản cố định khác	5

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán giữa niên độ căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

9. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của Các cổ đông.

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản phản ánh số hiện có và tình hình tăng, giảm nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản Công ty. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty được hình thành do Ngân sách cấp hoặc đơn vị cấp trên cấp. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty được dùng cho việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở sản xuất, kinh doanh và mua sắm tài sản cố định để đổi mới công nghệ.

10. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

11. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

12. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

15. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	341.941.112	54.150.290
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	80.490.334	2.627.237.198
Cộng	422.431.446	2.681.387.488

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Là khoản đầu tư trái phiếu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Giang có kỳ hạn 10 năm, ngày phát hành 19/12/2018, lãi suất bằng trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 ngân hàng tham chiếu tại ngày xác định lãi suất + 1%. Lượng trái phiếu này được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Giang (Xem thuyết minh số V.14).

3. Phải thu ngắn hạn khách hàng

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Vizy Việt Nam ⁽ⁱ⁾	5.046.981.526	5.079.238.576
Công ty TNHH Tập đoàn Dược Bảo Long ⁽ⁱ⁾	10.772.962.222	5.128.012.406
Công ty Cổ phần BKP Bảo Châu ⁽ⁱ⁾	69.577.764.539	62.819.091.139
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thương mại Phát Đạt	-	4.549.000.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại Đức Anh Việt Nam	-	2.804.340.000
Các khách hàng khác	198.824.177	21.595.350
Cộng	85.596.532.464	80.401.277.471

⁽ⁱ⁾ Các khoản phải thu khách hàng có thời hạn thanh toán từ 60 - 180 ngày kể từ khi khách hàng nhận đủ hồ sơ thanh toán. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính này, các khách hàng này đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn, không có nợ quá hạn.

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Dược Việt ⁽ⁱ⁾	37.718.142.192	37.718.142.192
Công ty TNHH Nông sản - Dược liệu Tây Bắc	-	2.318.834.100
Công ty Cổ phần Thương mại BBfood	4.346.869.292	1.548.332.742
Công ty Cổ phần Sản xuất Dược Doctor A	-	18.276.228.081
Công ty Liên doanh TNHH Crown Hà Nội	1.533.997.013	-
Công ty Cổ phần Hạc Đàn Hương Việt Nam ⁽ⁱⁱ⁾	5.475.504.622	60.504.622
Các nhà cung cấp khác	1.064.686.208	1.431.082.393
Cộng	50.139.199.327	61.353.124.130

⁽ⁱ⁾ Ứng trước 30% giá trị hợp đồng cho Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Dược Việt theo Hợp đồng mua bán ngày 15/6/2022 về việc Công ty sẽ mua 04 dây chuyền sản xuất thuốc đông dược, tổng giá trị hợp đồng là 108.906.030.000 VND. Theo phụ lục hợp đồng số

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

1506/2022/PHULUC/HDMB-DBC-DV ngày 15/06/2022, thời hạn Thông báo về việc có máy móc bàn giao không muộn hơn 18/12/2023.

Theo thông báo của Tổng Cục thuế về tình trạng hoạt động của doanh nghiệp thì Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Dược Việt (“Dược Việt”) đang trong tình trạng “không hoạt động tại địa chỉ đăng ký”.

- (ii) Khoản ứng trước theo Hợp đồng kinh tế số 301/HĐKT/ĐH-DBC ngày 01/03/2023 với Công ty Cổ phần Hac Đan Hương Việt Nam (“HAC Đan Hương”) để mua cam quả với tổng giá trị hợp đồng chưa có VAT là 10.836.000.000 VND, thời gian thực hiện hợp đồng trong quý 3 năm 2023

Theo thông báo của Tổng Cục thuế về tình trạng hoạt động của doanh nghiệp thì HAC Đan Hương tạm nghỉ kinh doanh có thời hạn từ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

- (iii) Ban lãnh đạo Công ty đang tiến hành xác minh nguyên nhân tình trạng nêu trên của Dược Việt và HAC Đan Hương đồng thời sẽ thống nhất phương án xử lý các khoản công nợ này theo một trong các phương án như sau:

- Trong trường hợp Dược Việt và HAC Đan Hương được Cơ quan thuế xác nhận khôi phục trạng thái hoạt động bình thường thì hai bên sẽ tiếp tục tiến hành các nội dung đã được quy định trong hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.
- Trong trường hợp Dược Việt và HAC Đan Hương không khắc phục được vấn đề nêu trên, thì hai nhà cung cấp này sẽ hoàn trả lại khoản tiền ứng trước mà Công ty đã thanh toán cho nhà cung cấp và các khoản lãi phạt (nếu có) theo quy định của hợp đồng đã được ký kết giữa hai bên.

Các nội dung nêu trên sẽ được Công ty giải quyết dứt điểm trong 6 tháng cuối năm 2023.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tạm ứng	463.000.000	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	23.155.000	23.155.000
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	12.000.000	-
Cộng	498.155.000	23.155.000

6. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu ⁽ⁱ⁾	96.710.002.399	-	96.483.641.408	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	350.599.452	-	2.302.127.007	-
Thành phẩm	6.959.361.601	-	20.661.935.421	-
Hàng hóa ⁽ⁱⁱ⁾	11.201.868.027	(288.225.000)	16.193.732.150	(288.225.000)
Hàng gửi đi bán	44.920.033.296	-	-	-
Cộng	160.141.864.775	(288.225.000)	135.641.435.986	(288.225.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

- (i) Nguyên vật liệu của Công ty bao gồm các loại nguyên vật liệu chính và nguyên vật liệu phụ được dùng để sản xuất các loại sản phẩm nước giải khát và thực phẩm chức năng của Công ty. Cụ thể:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bao bì các loại (vỏ chai, vỏ lon, vỏ thùng, nhãn mác, màng co...)	56.972.941.491	63.430.210.395
Cam loại A	-	3.597.097.978
Nước cốt cam	10.942.262.102	277.397
Các loại dược liệu	3.992.125.200	3.893.228.916
Đông trùng hạ thảo	17.362.107.794	17.563.486.699
Hóa chất, nhiên liệu khác	7.440.565.812	7.999.340.023
Cộng	96.710.002.399	96.483.641.408

- (ii) Hàng hóa bao gồm: các loại hóa chất, bao bì, vật liệu phụ...liên quan đến lĩnh vực kinh doanh dược liệu và hóa mỹ phẩm.

7. Chi phí trả trước

7a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	23.076.931	65.002.388
Chi phí công cụ dụng cụ	36.562.500	118.875.957
Chi phí trả trước khác	527.800.000	-
Cộng	587.439.431	183.878.345

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí bao bì trưng bày quảng cáo	16.680.466.971	21.446.314.677
Chi phí sửa chữa nhà văn phòng	136.751.495	218.314.817
Chi phí công cụ dụng cụ	158.601.179	280.283.513
Chi phí thuê đất dài hạn ⁽ⁱ⁾	8.577.244.302	8.678.858.148
Chi phí khác	8.606.250	12.048.750
Cộng	25.561.670.197	30.635.819.905

- (i) Chi phí thuê đất từ ngày 18/7/2022 đến 25/4/2065 tại cụm công nghiệp Hợp Hải- Kinh Kê, xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ để thực hiện Dự án xây dựng nhà máy Dược Bảo Châu, được sử dụng làm tài sản đảm bảo nợ vay ngân hàng (xem Thuyết minh V.14b).

Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án xây dựng nhà máy Dược Bảo Châu ngày 28/11/2022, mã dự án 1088881048, tổng vốn đầu tư 446,9 tỷ VND. Tiến độ thực hiện dự kiến 24 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	81.836.627.590	309.289.927.545	1.548.325.000	245.000.000	392.919.880.135
Đầu tư XD/CB hoàn thành	-	8.743.655.000	-	-	8.743.655.000
Số cuối kỳ	81.836.627.590	318.033.582.545	1.548.325.000	245.000.000	401.663.535.135
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	255.000.000	-	-	255.000.000
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	14.404.888.814	60.968.066.448	464.497.524	102.083.325	75.939.536.111
Khấu hao trong kỳ	1.811.934.937	11.799.866.316	51.610.836	24.499.998	13.687.912.087
Số cuối kỳ	16.216.823.751	72.767.932.764	516.108.360	126.583.323	89.627.448.198
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	67.431.738.776	248.321.861.097	1.083.827.476	142.916.675	316.980.344.024
Số cuối kỳ	65.619.803.839	245.265.649.781	1.032.216.640	118.416.677	312.036.086.937

Các tài sản cố định hữu hình có trị còn lại theo sổ sách là: 262.715.017.103 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Giang; Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Điện Biên Phủ và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh Ngô Quyền.

Hệ thống nhà máy, dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng, mỹ phẩm có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 249.960.795.804 VND và 186.780.872.307. Tính đến thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty đang tiếp tục bổ sung các hồ sơ để xin cấp giấy phép chứng nhận sản xuất thực phẩm chức năng và mỹ phẩm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Mua sắm tài sản cố định (*)	Chi phí phát sinh		
	Số đầu năm	trong kỳ	Số cuối kỳ
Máy đóng thùng block tự động	13.645.000.000	-	13.645.000.000
Máy thổi can- chai tự động	15.490.000.000	-	15.490.000.000
Nồi nấu dịch có nhân	3.003.000.000	-	3.003.000.000
Cộng	32.138.000.000	-	32.138.000.000

(*) Các tài sản được mua sắm để phục vụ cho dự án tư Dự án xây dựng nhà máy Dược Bảo Châu. Tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán, các tài sản trên vẫn được Công ty gửi tại kho của nhà cung cấp để đảm bảo các điều kiện bảo quản tài sản không bị hư hại trước khi lắp đặt hoàn chỉnh đưa vào sử dụng khi dự án đầu tư hoàn thành.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại Quyết Tiến	1.108.038.050	98.852.600
Hợp tác xã Vận tải Bình An	1.335.254.852	957.225.060
Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thành Thành Công Miền Bắc	1.368.500.000	1.368.500.000
Công ty Liên doanh TNHH Crown Hà Nội	-	1.328.694.210
Công ty TNHH Nông sản - Dược liệu Tây Bắc	5.015.430.730	-
Công ty Cổ phần Sản xuất Dược Doctor A	8.290.159.508	-
Các nhà cung cấp khác	2.634.403.292	2.854.226.540
Cộng	19.751.786.432	6.607.498.410

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Vận tải Thái Ngân	1.800.000.000	-
Công ty TNHH Phú Thọ T&T	-	112.424.543
Các khách hàng khác	-	76.881.052
Cộng	1.800.000.000	189.305.595

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng bán nội địa	713.269.781	222.851.071	-	936.120.852
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.142.507.035	-	-	1.142.507.035
Thuế thu nhập cá nhân	52.245.502	39.402.380	-	91.647.882
Thuế môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	1.908.022.318	265.253.451	(3.000.000)	2.170.275.769

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho mặt hàng đồ uống là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số ngày 10121000166 ngày 30 tháng 1 năm 2015 do UBND tỉnh Hà Giang cấp, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (từ năm 2017 đến năm 2020) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo (từ năm 2021 đến 2029). Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế từ hoạt động sản xuất theo dự án đầu tư với thuế suất 10% trong vòng 15 năm kể từ khi Công ty bắt đầu đi vào hoạt động (từ năm 2014 đến năm 2028).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(17.939.952.435)	9.704.739.811
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	14.399.862.697	105.333.095
Thu nhập tính thuế	(3.540.089.738)	9.810.072.906
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	10%	10%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	981.007.290
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm theo ưu đãi đầu tư	-	(490.503.645)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	490.503.645

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	11.374.977.321	471.587.376
Chi phí thuê văn phòng	150.000.000	150.000.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	132.000.000	132.000.000
Cộng	11.656.977.321	753.587.376

14. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Đặt cọc đảm bảo thực hiện hợp đồng (*)	2.500.000.000	2.500.000.000
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	207.096.744	199.257.064
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	7.827.602	5.431.220
Cộng	2.714.924.346	2.704.688.284

(*) Khoản nhận đặt cọc từ các nhà cung cấp của Công ty để bảo đảm việc nhà cung cấp sẽ thực hiện đầy đủ các nội dung được quy định trong hợp đồng nguyên tắc được ký kết giữa hai bên liên quan nghĩa vụ của nhà cung cấp trong việc đảm bảo số lượng và chất lượng hàng hóa theo yêu cầu đặt hàng của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

15. Vay

15a. Vay ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Vay ngắn hạn ngân hàng</i>	201.973.995.012	199.710.860.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển BIDV - Chi nhánh Hà Giang ^{(i) (*)}	97.574.000.000	96.689.000.000
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ ^{(ii) (*)}	44.949.995.787	45.000.000.000
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng- Chi nhánh Ngô Quyền ^{(iii) (*)}	40.553.000.000	39.124.860.000
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Hà Nội ^{(iv) (*)}	18.896.999.225	18.897.000.000
<i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>	6.091.608.181	8.436.315.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển BIDV- Chi nhánh Hà Giang ^(*)	4.071.655.322	6.915.915.000
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng- Chi nhánh Ngô Quyền ^{(*) (xem thuyết minh V.15b)}	2.019.952.859	1.520.400.000
Cộng	208.065.603.193	208.147.175.000

(*) Các khoản vay ngắn hạn của Công ty tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán đều đã quá hạn thanh toán. Công ty đang đàm phán với Ngân hàng nhằm mục đích tái cơ cấu lại các khoản nợ vay, thay đổi lịch trả nợ.

- (i) Khoản vay ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Giang có hạn mức 67.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay được xác định theo từng lần nhận nợ, thời hạn cấp hạn mức 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất được áp dụng cho các khoản vay phát sinh trong năm là từ 8,0%-10,5%/năm. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản của Công ty (thuyết minh số V.8) và tài sản đảm bảo của bên thứ ba là các cá nhân, tổ chức là bên liên quan (thuyết minh số VII.1) và không liên quan của Công ty.
- (ii) Khoản vay ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ theo hạn mức cho vay là 50.000.000.000 VND để cấp tín dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời hạn vay của mỗi khoản vay trong hạn mức là 6 tháng kể từ ngày kế tiếp của ngày giải ngân đến ngày đáo hạn quy định tại văn bản nhận nợ. Lãi suất vay là từ 6,8%-10%/năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản của Công ty (thuyết minh số V.8).
- (iii) Khoản vay ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh Ngô Quyền có hạn mức tín dụng là 40.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Thời hạn cho vay từng lần thuộc hạn mức, được xác định theo từng lần nhận nợ, nhưng tối đa không quá 9 tháng đối với từng khoản vay, thời hạn duy trì hạn mức 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất được áp dụng cho các khoản vay phát sinh trong năm là từ 8,4%-13,1%/năm. Trong đó hạn mức cho vay không tài sản đảm bảo là 15.000.000.000 VND với điều kiện: Bên vay được sử dụng trước hạn mức không tài sản đảm bảo tối đa là 10.000.000.000 VND, 5.000.000.000 VND còn lại được sử dụng khi bên vay đưa tài sản khác vào thế chấp tại VPBank theo tỷ lệ 1:1. Hạn mức giải ngân đầu vào cho hoạt động sản xuất dược liệu, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng tối đa 10.000.000.000 VND. Phần còn lại giải ngân theo tiến độ bổ sung tài sản đảm bảo.
- (iv) Khoản vay ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Hà Nội theo hợp đồng tín dụng số 13291/22MB/HĐTD ngày 20/06/2022 có hạn mức 40.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động, phát hành và thanh toán LC phục vụ hoạt động sản xuất. Thời hạn cho vay được xác định theo từng lần nhận nợ, thời hạn cấp hạn mức 36 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất được áp dụng cho các khoản vay phát sinh trong năm là từ 9,0% - 12,0%/năm. Khoản vay này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

được đảm bảo bằng tài sản đảm bảo là bất động sản của ông Lê Anh và việc bảo lãnh của bà Nguyễn Lan Hương, bà Trần Mỹ Hạnh, ông Chu Văn Sâm và bà Nguyễn Thị Ban.

15b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh Ngô Quyền theo Hợp đồng số 15072022-7556030-01-SME ngày 18/07/2022 để thanh toán tiền mua bất động sản tại Cụm công nghiệp Hợp Hải- Kinh Kệ, xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, với lãi suất 12,1%, thời hạn vay 120 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng tài sản hình thành từ vốn vay (xem Thuyết minh V.6b và V.7).

Khoản vay dài hạn của Công ty đến hạn trả tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán đều đã quá hạn thanh toán. Công ty đang làm việc với Ngân hàng để thực hiện tái cơ cấu lại các khoản vay.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm (*)
Từ 1 năm trở xuống	6.091.608.181	8.436.315.000
Trên 1 năm đến 5 năm	6.081.600.000	6.081.600.000
Trên 5 năm	6.204.300.000	6.964.500.000
Cộng	18.377.508.181	21.482.415.000

(*) Kỳ hạn thanh toán của các khoản nợ tại thời điểm đầu năm được trình bày lại theo lịch trả nợ chính thức được thống nhất giữa Công ty và Ngân hàng.

14c. Phát sinh các khoản vay trong kỳ

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong kỳ như sau:

	Vay ngắn hạn ngân hàng	Vay dài hạn đến hạn trả	Vay dài hạn	Cộng
Số đầu năm	199.710.860.000	8.436.315.000	13.046.100.000	221.193.275.000
Số tiền vay phát sinh trong kỳ	27.988.000.000	-	-	27.988.000.000
Kết chuyển từ vay dài hạn	-	760.200.000	(760.200.000)	-
Số tiền vay đã trả trong kỳ	(25.724.864.988)	(3.104.906.819)	-	(28.829.771.807)
Số cuối kỳ	201.973.995.012	6.091.608.181	12.285.900.000	220.351.503.193

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

16. Vốn chủ sở hữu**16a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Cộng
Số dư tại 01/01/2022	180.000.000.000	-	2.436.829.134	116.408.234.694	2.146.640.000	300.991.703.828
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	9.214.236.166	-	9.214.236.166
Số dư tại 30/06/2022	180.000.000.000	-	2.436.829.134	125.622.470.860	2.146.640.000	310.205.939.994
Số dư tại 01/01/2023	215.000.000.000	(251.000.000)	2.436.829.134	206.112.904.760	2.146.640.000	425.445.373.894
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	(17.939.952.435)	-	(17.939.952.435)
Số dư tại 30/06/2023	215.000.000.000	(251.000.000)	2.436.829.134	188.172.952.325	2.146.640.000	407.505.421.459

16b. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	21.500.000	21.500.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	21.500.000	21.500.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	21.500.000	21.500.000

Mệnh giá cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	9.290.587.559	69.780.376.307
Doanh thu bán thành phẩm	49.077.354.479	97.982.271.982
Trong đó:		
<i>Các loại đồ uống</i>	40.435.531.024	75.072.905.175
<i>Thực phẩm chức năng</i>	8.641.823.455	22.909.366.807
Doanh thu cung cấp dịch vụ	5.631.000.000	198.000.000
Cộng^(*)	63.998.942.038	167.960.648.289

(*) Trong đó, doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm cho 3 khách hàng lớn nhất như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần BKP Bảo Châu	42.003.794.000	98.918.293.871
Công ty TNHH Tập đoàn Dược Bảo Long	5.131.772.559	10.444.995.045
Công ty Cổ phần VIZY Việt Nam	8.565.528.000	17.686.376.000
Cộng	55.701.094.559	127.049.664.916

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Là hàng bán bị trả lại.

3. Giá vốn hàng bán

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	9.061.020.922	68.498.360.247
Giá vốn của thành phẩm đã bán	45.057.826.702	76.475.759.328
Trong đó:		
<i>Các loại đồ uống</i>	36.486.994.940	56.691.751.934
<i>Thực phẩm chức năng, mỹ phẩm</i>	8.570.831.762	19.784.007.394
Giá vốn cung cấp dịch vụ	5.631.000.000	-
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	288.225.000
Cộng	59.749.847.624	145.262.344.575

4. Doanh thu hoạt động tài chính

Là lãi tiền gửi ngân hàng.

5. Chi phí tài chính

Là chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6. Chi phí bán hàng

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	630.448.153	464.197.219
Chi phí hàng trưng bày	4.836.805.281	3.998.622.330
Chi phí vận chuyển	570.936.174	1.551.493.741
Cộng	6.038.189.608	6.014.313.290

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	919.302.177	1.090.951.427
Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	84.533.436	106.588.418
Chi phí khấu hao tài sản cố định	305.106.349	24.499.998
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	117.898.265	346.582.217
Các chi phí khác	314.944.679	843.245.366
Cộng	1.744.784.906	2.414.867.426

8. Thu nhập khác

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Xử lý công nợ	-	1.154.350
Thù lao HĐQT, BKS không phải trả theo Biên bản họp HĐQT	-	1.640.000.000
Cộng	-	1.641.154.350

9. Chi phí khác

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền phạt chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	87.831.051	-
Chi phí khác	6.209.638	105.333.095
Cộng	94.040.689	105.333.095

10. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(17.939.952.435)	9.214.236.166
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(17.939.952.435)	9.214.236.166
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	21.500.000	18.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(834)	512

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	43.120.792.075	66.151.488.921
Chi phí nhân công	2.692.630.651	2.835.753.836
Chi phí khấu hao tài sản cố định	13.687.912.087	9.538.550.796
Chi phí dịch vụ mua ngoài	707.922.156	5.821.126.125
Chi phí khác	327.944.681	846.245.366
Cộng	60.537.201.650	85.193.165.044

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty tạm ứng	-	5.128.000.000
Công ty thu hồi tạm ứng	-	5.094.999.994
Cho Công ty vay	-	41.687.118.985
Thu hồi tiền vay	-	(33.520.000.000)

Cam kết bảo lãnh

Bà Trần Mỹ Hạnh dùng quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Giang với số dư nợ gốc và tiền lãi cùng các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ số nợ gốc này là 3.822.920.500 VND.

Ông Lê Anh, bà Nguyễn Lan Hương, bà Trần Mỹ Hạnh, ông Chu Văn Sâm và bà Nguyễn Thị Ban dùng các bất động sản thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Hà Nội.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán, Công ty không có còn số dư công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Nguyễn Lan Hương - Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	168.490.673	116.943.000
Nguyễn Thị Ban - Thành viên HĐQT	-	19.188.000
Trần Mỹ Hạnh - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	82.750.750	77.355.000
Nguyễn Thị Tố Anh - Tổng Giám đốc	58.536.000	29.241.000
Trần Tuấn Khanh - Phó Tổng Giám đốc	95.366.000	93.915.000
Nguyễn Đỗ Hùng - Phó Tổng Giám đốc	110.513.200	61.099.615
Hà Văn Huynh - Trưởng ban kiểm soát	-	42.045.141
Hà Văn Nguyên - Kế toán trưởng	37.783.000	78.628.270
Cộng	553.439.623	518.415.026

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ cung cấp với mỗi bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại (toàn bộ hoạt động lĩnh vực này là mua hàng hóa cụ thể: nước giặt, nước rửa tay, dầu gội,... của Công ty Cổ phần Sản xuất dược Doctor A và bán lại cho Công ty Cổ phần BKP Bảo Châu), trong kỳ này Công ty đang đầu tư máy móc để tự sản xuất;
- Lĩnh vực sản xuất đồ uống;
- Lĩnh vực sản xuất thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và cho thuê thiết bị (gọi chung là lĩnh vực khác)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Kinh doanh thương mại	Sản xuất đồ uống	Lĩnh vực khác	Cộng
Kỳ này				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	9.290.587.559	40.435.531.024	14.272.823.455	63.998.942.038
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.290.587.559	40.435.531.024	14.272.823.455	63.998.942.038
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	229.566.637	3.948.536.084	70.991.693	4.249.094.414
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(7.782.974.514)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh				(3.533.880.100)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Kinh doanh thương mại	Sản xuất đồ uống	Lĩnh vực khác	Cộng
doanh				
Doanh thu hoạt động tài chính				176.948
Chi phí tài chính				(14.312.208.594)
Thu nhập khác				-
Chi phí khác				(94.040.689)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				(17.939.952.435)
Kỳ trước				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	69.780.376.307	75.072.905.175	23.107.366.807	167.960.648.289
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69.770.837.419	75.072.905.175	23.107.366.807	167.951.109.401
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.282.016.060	18.381.153.241	3.323.359.413	22.986.528.714
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(8.429.180.716)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				14.557.347.998
Doanh thu hoạt động tài chính				714.281
Chi phí tài chính				(6.091.379.835)
Thu nhập khác				1.641.154.350
Chi phí khác				(105.333.095)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(490.503.645)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				9.214.236.166

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Kinh doanh thương mại	Sản xuất đồ uống	Lĩnh vực khác	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	10.913.643.027	233.678.645.305	257.153.730.813	758.899.749.958
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				(91.771.477.813)
Tổng tài sản				667.128.272.145
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận				

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC BẢO CHÂU

Địa chỉ: Tổ 12, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Kinh doanh thương mại	Sản xuất đồ uống	Lĩnh vực khác	Cộng
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				247.336.950.686
Tổng nợ phải trả (*)				247.336.950.686
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	16.193.732.150	121.905.201.647	334.294.991.432	472.393.925.229
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				187.546.272.120
Tổng tài sản				659.940.197.349
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				234.494.823.455
Tổng nợ phải trả				234.494.823.455

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam

3. Thông tin về hoạt động liên tục

Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty đang bị lỗ là 17.939.952.435 VND (làm lợi nhuận chưa phân phối lũy kế giảm từ 206.112.904.760 VND xuống còn 188.172.952.325 VND vào thời điểm cuối kỳ). Ngoài ra các khoản nợ vay của Công ty đều đã bị quá hạn thanh toán. Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động cũng như xếp hạng tín dụng của Công ty. Tuy nhiên, Ban Lãnh đạo của Công ty, các cổ đông lớn và một số nhà cung cấp lớn của Công ty cam kết sẽ hỗ trợ tài chính cho Công ty bằng cách bảo lãnh các khoản nợ vay, không yêu cầu Công ty hoàn trả tiền nợ mua nguyên vật liệu và tài sản cố định cho đến khi Công ty có khả năng trả nợ. Đồng thời hiện tại, Công ty cũng đang thương thảo với các Ngân hàng để có thể cơ cấu lại các khoản nợ vay và thay đổi lịch trả nợ mới phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty. Do vậy Báo cáo tài chính vẫn được lập dựa trên giả thiết hoạt động kinh doanh liên tục.

4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Người lập biểu

Mai Thị Lam

Kế toán trưởng

Hà Văn Nguyên

Lập, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Lan Hương

